

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 1 Điều 59/khoản 2 Điều 81/khoản 2 Điều 83/điểm a khoản 3 Điều 90 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15; Điều 35 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 03/2024/QĐCNHGT-DS ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Toà án nhân dân Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 6382/QĐ-THADS ngày 19 tháng 03 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 220/QĐ-THADS ngày 21 tháng 05 năm 2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ kết quả thẩm định giá, xác định giá ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Công ty TNHH Quản lý và Khai thác tài sản AMC;

Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Thanh Hoá địa chỉ: Đường Phạm Tiến Năng, xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hoá cần lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản sau:

1. Quyền sử dụng đất: Toàn bộ Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 620, tờ bản đồ số 16, diện tích 490m² (trong đó đất ở tại nông thôn 400m², đất trồng cây lâu năm 90m²). Địa chỉ thửa đất: Thôn 9, xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (nay là nay là Thôn 9, xã Quảng Bình, tỉnh Thanh Hoá), theo giấy chứng nhận số CX749649. Số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH-03192 do UBND huyện Quảng Xương cấp ngày 07/8/2020 mang tên ông Hà Đình Nhân. Giá trị 3.057.550.000đ (Ba tỷ không trăm năm mươi bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)

2 Công trình xây dựng trên đất:

- Nhà 01 tầng bê tông cốt thép, có diện tích sàn 26,2m² giá trị 12.603.510đ (Mười hai triệu sáu trăm linh ba nghìn năm trăm mười đồng).

- Nhà cấp 4, mái tôn có diện tích xây dựng 34,2m² giá trị 17.513.820đ (Mười bảy triệu năm trăm mười ba nghìn tám trăm hai mươi đồng).

-01 bán bình tôn có diện tích 12m² giá trị 832.800đ (Tám trăm ba mươi hai nghìn tám trăm đồng).

-Nhà cấp 4, mái tôn 2 có diện tích xây dựng 21,5m² giá trị 14.680.200đ (Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn hai trăm đồng).

-Nhà mái fibro (khu chăn nuôi) có diện tích 9,5m² giá trị 378.575đ (Ba trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng).

-Nhà vệ sinh diện tích 1,5m² giá trị 107.625đ (Một trăm linh bảy nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng).

-Tường rào phía Bắc dài 12,6m, cao 1,8m giá trị 867.510đ (Tám trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm mười đồng).

-Tường rào nối từ nhà cấp 4 mái tôn (2.2) giá trị 276.000đ (Hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

-Trụ cổng giá trị 121.370đ (Một trăm hai mươi một nghìn ba trăm bảy mươi đồng)

- Sân giá trị 510.840đ (Năm trăm mười nghìn tám trăm bốn mươi đồng).

- 01 bể không có nắp đây giá trị 862.540đ (Tám trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm bốn mươi đồng).

Giá trị công trình xây dựng trên đất 48.754.790 đ (Bốn mươi tám triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn bảy trăm chín mươi đồng)

3.Cây cối hoa màu trên đất:

- 01 cây cóc đã trồng 19 năm giá trị 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 cây sanh đã trồng 19 năm, có đường kính 0,4m giá trị 808.600đ (Tám trăm linh tám nghìn sáu trăm đồng).

- 01 cây sanh đã trồng 7 năm, có đường kính 0,2m giá trị 343.200đ (Ba trăm bốn mươi tư nghìn).

- 01 cây nhót đã trồng 19 năm giá trị 23.000đ (Hai mươi ba nghìn đồng).

- 01 cây vải đã trồng 35 năm giá trị 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

- 7 cây cẩm dầu có đường kính trung bình là 0,27m giá trị 2.366.000đ (Hai triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

- 01 cây vú sữa đã trồng 10 năm giá trị 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- 02 cây nhãn trồng được 4 năm giá trị 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Giá trị cây cối hoa màu trên đất 5.940.800đ (Năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản 3.112.245.590đ (Bằng chữ: Ba tỷ một trăm mười hai triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn năm trăm chín mươi đồng).

Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Thanh Hoá thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn thực hiện theo Điều 35 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.

1. Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

2. Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.

3. Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.

4. Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

5. Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định: Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá; Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó; Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá
- Bản sao Chứng chỉ hành nghề thẩm định giá của người thực hiện
- Hồ sơ năng lực, kinh nghiệm của tổ chức thẩm định giá
- Bản chào giá dịch vụ thẩm định
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- Đề xuất phương án, thời gian thực hiện thẩm định.

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 08/07/2026 đến hết ngày 10/07/2026

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện

Địa chỉ nộp hồ sơ: Tại Trụ sở Phòng Thi hành án khu vực 2 – Thanh Hoá (Đường Phạm Tiến Năng, xã Lưu Vệ ,tỉnh Thanh Hoá).

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS;
- Công đấu giá tài sản Quốc gia;
- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thanh Hóa;
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Đỗ Thị Hạnh).

CHẤP HÀNH VIÊN

Đỗ Thị Hạnh